

BỘ TÀI CHÍNH - BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**BỘ TÀI CHÍNH -
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 59/2014/TTLT-BTC-BGTVT

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2014

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**Hướng dẫn thu, nộp và sử dụng nguồn thu cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng
bến cảng, cầu cảng được đầu tư bằng vốn nhà nước***Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;**Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;**Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 3 tháng 6 năm 2008;**Căn cứ Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;**Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;**Căn cứ Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước;**Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;**Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;**Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn về thu, nộp và sử dụng nguồn thu cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng được đầu tư bằng vốn nhà nước:***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh:**

Thông tư này hướng dẫn thu, nộp và sử dụng nguồn thu cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng được đầu tư bằng vốn Nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng:

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước liên quan đến việc thu, nộp và sử dụng nguồn thu cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng được đầu tư bằng vốn Nhà nước.

Điều 2. Thu, nộp tiền thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng

1. Giá cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng thực hiện theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải.

2. Bên thuê có trách nhiệm nộp tiền thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng vào tài khoản của Bên cho thuê được mở tại Kho bạc nhà nước. Phương thức thanh toán được thực hiện theo Hợp đồng cho thuê khai thác giữa các bên và phải đảm bảo các quy định sau:

a) Về nộp tiền thuê cố định:

Năm đầu tiên ký kết Hợp đồng thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng: chậm nhất 07 ngày kể từ ngày ký kết hợp đồng thuê, Bên thuê phải nộp 100% giá thu cố định của năm đầu tiên theo hợp đồng thuê. Từ năm thứ 02 trở đi, hàng năm Bên thuê có trách nhiệm nộp tiền thuê như sau:

- Đợt 1: nộp 50% giá thu cố định của năm đó theo hợp đồng thuê chậm nhất vào ngày 15 tháng 01 hàng năm;

- Đợt 2: nộp 50% giá thu cố định chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 hàng năm.

b) Về nộp tiền thuê biến đổi (tính theo tỷ lệ phần trăm của doanh thu):

Chậm nhất đến ngày 31 tháng 6 năm sau, căn cứ doanh thu thực tế khai thác tài sản cho thuê trong năm đó theo kết quả kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước hoặc Kiểm toán độc lập, Bên cho thuê và Bên thuê xác định chính thức giá thu biến đổi của năm trước. Chậm nhất 07 ngày sau khi xác định giá thu biến đổi của năm trước, Bên thuê nộp toàn bộ tiền thuê biến đổi của năm trước vào tài khoản của Bên cho thuê được mở tại Kho bạc nhà nước.

3. Chậm nhất 07 ngày kể từ ngày nhận được tiền thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng; Bên cho thuê phải nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước, sau khi trích chi phí hoạt động của Bên cho thuê theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trường hợp chưa được ngân sách nhà nước đảm bảo chi hoạt động).

4. Nguồn thu cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng đầu tư bằng ngân sách trung ương do trung ương quản lý. Nguồn thu cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng đầu tư bằng ngân sách địa phương do địa phương quản lý.

Điều 3. Xử lý chậm nộp tiền thuê

1. Trường hợp Bên thuê nộp chậm tiền thuê khai thác kết cấu hạ tầng bến cảng, cầu cảng trong vòng 06 tháng, Bên thuê phải nộp thêm một khoản lãi tính theo lãi suất do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm gần nhất cho số tiền và thời gian chậm nộp.